

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI  
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 73/2025/HS-ST  
Ngày: 13-6-2025

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Quang Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Nguyễn Thị Hồng Nga
- Bà Lê Thị Hồng Trinh.

**Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đăng Tín - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2025, tại Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 66/2025/TLST-HS ngày 12/5/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2025/QĐXXST-HS ngày 22/5/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Quốc T**, sinh ngày: 16/8/1999 tại tỉnh Hậu Giang; nơi thường trú: Ấp PQ C, xã P, huyện P, tỉnh Hậu Giang; nơi ở hiện tại: Tổ 6, phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Ch và bà Phan Thị H; vợ, con chưa có.

Tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 15/11/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 02/2022/HSST, đến ngày 06/02/2024 chấp hành xong hình phạt.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Quảng Ngãi xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma

túy bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng tại Quyết định số 23/QĐ-XPHC ngày 09/4/2025.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố Quảng Ngãi. Có mặt.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Phạm Thị B, sinh ngày 24/02/2003; cư trú tại: Số 01 PQA, phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Thu Tr, sinh ngày 03/3/1980; cư trú tại: Tổ 06, phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Phan Quốc T không có nghề nghiệp ổn định, thường xuyên sử dụng ma túy. Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, T nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại cho người khác kiếm lời. Vào giữa tháng 12/2024, thông qua bạn bè ngoài xã hội giới thiệu người bán ma túy tên ứng dụng messenger là “Lê Trần Hùng Viên” để T mua ma túy rồi bán lại cho những người sử dụng khác kiếm lời.

Khoảng 15 giờ ngày 18/12/2024, T đang ở phòng trọ tại tổ 6, phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi thì có một người nam gọi đến số điện thoại 0762.610.298 của T, hỏi mua ma túy với số lượng 03 viên ma túy “kẹo” và nửa hộp năm ma túy “khay” thì T đồng ý. T sử dụng messenger tên “Phan Quốc T” trong điện thoại của mình nhắn tin đến messenger tên “Lê Trần Hùng Viên” hỏi mua 03 viên ma túy “kẹo” và nửa hộp năm ma túy “khay” thì đối tượng “Lê Trần Hùng Viên” đồng ý bán ma túy với giá tiền 1.500.000 đồng và hẹn giao nhận ma túy ở gần tiệm cắt tóc trên đường Lê Đại Hành, thành phố Q (T không nhớ địa chỉ). Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 76B1-777.89 đến điểm hẹn và được một người thanh niên chỉ túi ni lông màu trắng chứa ma túy “khay” và ma túy “kẹo” đang ở dưới đất và nói T chuyển tiền vào tài khoản sau. T lấy túi ni lông chứa ma túy rồi điều khiển xe đi về, đối tượng “Lê Trần Hùng Viên” nhắn tin số tài khoản cho T. Khi đến khu vực vòng xoay cầu Trà Khúc 1, T dừng xe ở một tiệm tạp hóa và nhờ một người (T không biết thông tin lai lịch người này) chuyển số tiền 1.500.000 đồng vào tài khoản cho đối tượng “Lê Trần Hùng Viên” và người này lấy tiền công 10.000 đồng. Sau đó, T mang theo số ma túy vừa mua được về phòng trọ cất giấu.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, đối tượng “Lê Trần Hùng Viên” gọi qua tài khoản messenger cho T và nói đến chỗ cũ lấy 05 túi “nước vui” về cất, khi nào có người mua thì đối tượng “Lê Trần Hùng Viên” sẽ nhờ T đi bán, tiền công mỗi lần bán là 200.000 đồng, thì T đồng ý. T điều khiển xe mô tô biển số 76B1-777.89

đến chỗ hẹn lấy 05 túi “nước vui” mang về phòng trọ cất giấu, đồng thời T xóa tất cả thông tin liên lạc với đối tượng “Lê Trần Hùng Viên” trong điện thoại.

Khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, người thanh niên hỏi mua ma túy gọi điện thoại lại cho T và hẹn giao nhận 03 viên ma túy “kẹo” và nửa hộp năm ma túy “khay” tại hẻm đường Tôn Đức Thắng thuộc tổ 6, phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. T đồng ý và nói tổng số tiền bán ma túy là 1.900.000 đồng thì người này đồng ý. T lấy túi ni lông chứa 03 viên ma túy “kẹo” và nửa hộp năm ma túy “khay” cất giấu trong túi quần bên trái, phía trước đang mặc rồi điều khiển xe mô tô biển số 76B1-777.89 đến nơi hẹn nhưng không thấy ai. T chuẩn bị gọi cho người thanh niên mua ma túy thì thấy có lực lượng Công an nên T đã xóa số điện thoại của người mua ma túy. Lúc này, lực lượng Công an đến vị trí T đứng kiểm tra, thu giữ số ma túy trên cùng các đồ vật có liên quan khác.

Sau đó, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ngãi tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Phan Quốc T, phát hiện, tạm giữ số ma túy “nước vui” cùng các đồ vật có liên quan khác.

*\* Tại Kết luận giám định số 1238/KL-KTHS ngày 24/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận:*

+ Chất rắn màu trắng bên trong túi niêm phong mã số PS3 23043196 gửi giám định là ma túy loại Ketamine, khối lượng mẫu 1,02 gam.

+ 03 viên nén màu xám bên trong túi niêm phong mã số PS3 23043196 gửi giám định là ma túy loại MDMA, khối lượng mẫu 1,55 gam.

+ Chất rắn màu cam bên trong 04 túi ni lông màu đen, bên ngoài có dòng chữ “Ferrari” màu đỏ trong túi niêm phong mã số PS3 23043177 gửi giám định là ma túy; loại: MDMA, Ketamine, Diazepam, Nimetazepam; khối lượng mẫu 17,93 gam.

+ Chất rắn bên trong 01 túi ni lông màu đỏ, bên ngoài có chữ “Ferrari” màu trắng trong túi niêm phong mã số PS323043177 gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine, Ketamine, Nimetazepam; khối lượng mẫu là 3,98 gam.

Hoàn lại đối tượng giám định: 0,95 gam Ketamine và 1,40 gam MDMA cùng với toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 23039912.

*\* Tại Kết luận giám định số 103/KL-KTHS ngày 22/01/2025 và Công văn số 60/C09C-Đ2 ngày 10/02/2025 của Phân Viện Khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng trả lời về việc phối hợp hướng dẫn xác định khối lượng các chất ma túy như sau:*

+ Với khối lượng của chất rắn màu cam thu giữ ban đầu là 17,93 gam; hàm lượng của: MDMA là 0,3%; Ketamine là 2,5%; Nimetazepam là 0,2% thì khối lượng của từng chất ma túy thu giữ ban đầu như sau: Khối lượng của MDMA là 0,0537 gam; khối lượng của Ketamine là 0,4482 gam; khối lượng của Nimetazepam là 0,0358 gam; Diazepam ở dạng vết (hàm lượng thấp dưới giới

hạn định lượng của phương pháp) nên không xác định được hàm lượng cũng như khối lượng.

+ Với khối lượng của chất rắn màu cam thu giữ ban đầu là 3,98 gam; hàm lượng của Methamphetamine là 0,3%; Ketamine là 7,0%; Nimetazepam là 0,7% thì khối lượng của từng chất ma túy thu giữ ban đầu như sau: Khối lượng của Methamphetamine là 0,0119 gam; khối lượng của Ketamine là 0,2786 gam; khối lượng của Nimetazepam là 0,0278 gam.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu ma túy còn lại sau giám định gồm chất rắn màu cam bên trong túi ni lông trên chữ số “17,27g” hoàn trả: 16,35 gam và chất rắn màu cam bên trong túi ni lông trên chữ số “3,60g” hoàn trả: 2,96 gam cùng toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong trong bì niêm phong số 103/KL-KTHS dán kín của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng.

Cáo trạng số 60/CT-VKSTPQN ngày 12/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Phan Quốc T về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt: Bị cáo Phan Quốc T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

+ Mẫu ma túy còn lại sau giám định là 0,95 gam Ketamine và 1,40 gam MDMA cùng với toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 23039912 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi: Đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ Mẫu ma túy còn lại sau giám định gồm chất rắn màu cam bên trong túi ni lông trên chữ số “17,27g” hoàn trả: 16,35gam và chất rắn màu cam bên trong túi ni lông trên chữ số “3,60g” hoàn trả: 2,96gam cùng toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong trong bì niêm phong số 103/KL-KTHS dán kín của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu iPhone, số IMEI 1: 354245334662551, IMEI 2: 354245334537399, bên trong gắn 01 thẻ sim Mobifone có dãy số “8401230524121753” đựng trong túi niêm phong mã số PS324280906: Đây là điện thoại và thẻ sim bị cáo Phan Quốc T dùng liên lạc mua bán ma túy, đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ 01 (một) xe mô tô biển số 76B1-777.89, số máy: JA39E2599857, số khung: RLHJA3924NY102935 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, tên chủ xe Nguyễn Minh Đạt: Bị cáo T khai xe mô tô cùng Giấy chứng nhận

đăng ký xe mô tô do T mua của một người thanh niên không rõ lai lịch vào năm 2024 với giá tiền 13.000.000 đồng nhưng không sang tên sở hữu theo quy định, đến ngày 18/12/2024 T sử dụng xe này làm phương tiện để mua bán ma túy. Qua xác minh, xe mô tô trên do ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm 2003, ở tổ 2, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi đứng tên chủ sở hữu. Tuy nhiên, hiện nay ông Đạt và gia đình không có mặt tại địa phương nên Cơ quan CSĐT chưa làm việc được với chủ sở hữu và tiếp tục xác minh, đề nghị xử lý sau.

*Ý kiến tranh luận của bị cáo:* Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

*Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Quốc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định:

Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, bị cáo Phan Quốc T nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại cho người khác kiếm tiền lời. Khoảng 15 giờ ngày 18/12/2024, có người thanh niên gọi vào điện thoại của T hỏi mua 03 viên ma túy “keo” và nửa hộp năm ma túy “khay”, T đồng ý bán với giá 1.900.000 đồng. Sau đó, T gọi qua messenger của người thanh niên có tên tài khoản messenger “Lê Trần Hùng Viên” (T không biết nhân thân lai lịch) để mua số ma túy trên với giá tiền 1.500.000 đồng và mang số ma túy này về phòng trọ cất giấu. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, đối tượng “Lê Trần Hùng Viên” tiếp tục giao cho T 05 túi ma túy “nước vui” để T mang về phòng trọ cất giấu với thỏa thuận khi nào có người mua thì “Lê Trần Hùng Viên” sẽ nhờ T đi bán với mức tiền công mỗi lần bán là 200.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, T mang 03 viên ma túy “keo” và nửa hộp năm ma túy “khay” đi giao cho người mua thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Sau đó, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh

Quảng Ngãi tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Phan Quốc T, phát hiện tạm giữ 05 túi ma túy “nước vui”.

Tại Kết luận giám định số 1238/KL-KTHS ngày 24/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, Kết luận giám định số 103/KL-KTHS ngày 22/01/2025 và Công văn số 60/C09C-Đ2 ngày 10/02/2025 của Phân Viện Khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng kết luận khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo T như sau: 0,0119 gam Methamphetamine; 1,7468 gam Ketamine; 0,0636 gam Nimetazepam và 1,6037 gam MDMA.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số Điều của Bộ luật Hình sự, xác định: Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy MDMA, Ketamine, Methamphetamine, Nimetazepam so với mức tối thiểu đối với từng chất quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là:  $(1,55/5) \times 100\% + (1,02/20) \times 100\% + (0,0537/5) \times 100\% + (0,0119/5) \times 100\% + (0,7268/20) \times 100\% + (0,0636/20) \times 100\% = 41,364\% < 100\%$ . Do đó, thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Do đó, hành vi của bị cáo Phan Quốc T đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Phan Quốc T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì lười lao động, lại muốn nhanh có tiền để tiêu xài cá nhân bị cáo vẫn cố tình thực hiện, nên bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của nhà nước mà còn gây ảnh hưởng lớn đến sức khỏe của cộng đồng và là nguyên nhân để gây ra nhiều tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần xử phạt nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần phải đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tiền án, tiền sự, nhân thân của bị cáo.

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phan Quốc T bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tại bản án số 02/2022/HSST ngày 15/11/2022, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo tiếp tục phạm tội. Do đó, bị cáo Phan Quốc T phải chịu tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phan Quốc T thành khẩn khai B, ăn năn hối cải

nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ 0,95 gam Ketamine và 1,40 gam MDMA cùng với toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 23039912: Là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ 16,35 gam và 2,96 gam chất rắn màu cam là ma túy cùng toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong trong bì niêm phong số 103/KL-KTHS: Là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu iPhone, số IMEI 1: 354245334662551, IMEI 2: 354245334537399, bên trong gắn 01 thẻ sim Mobifone có dãy số “8401230524121753” đựng trong túi niêm phong mã số PS324280906: Đây là điện thoại và thẻ sim bị cáo Phan Quốc Toàn dùng liên lạc mua bán ma túy dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

+ 01 (một) xe mô tô biển số 76B1-777.89, số máy: JA39E2599857, số khung: RLHJA3924NY102935 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, tên chủ xe Nguyễn Minh Đạt: Bị cáo T khai xe mô tô cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô do T mua của một người thanh niên không rõ lai lịch vào năm 2024 với giá tiền 13.000.000 đồng nhưng không sang tên sở hữu theo quy định đến ngày 18/12/2024, T sử dụng xe này làm phương tiện để mua bán ma túy. Qua xác minh, xe mô tô trên do ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm 2003, ở tổ 2, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi đứng tên chủ sở hữu. Tuy nhiên, hiện nay ông Đạt và gia đình không có mặt tại địa phương nên Cơ quan CSĐT chưa làm việc được với chủ sở hữu, do đó cần tiếp tục xác minh, đề nghị xử lý sau.

[6] Về các vấn đề khác:

- Đối với đối tượng sử dụng messenger tên “Lê Trần Hùng Viên” là người bán ma túy cho bị cáo T và đưa ma túy cho bị cáo T cất giấu nhằm mục đích bán cho người khác: Bị cáo T không biết nhân thân, lai lịch, nơi ở của đối tượng “Lê Trần Hùng Viên”; bị cáo T đã xóa tất cả thông tin liên lạc của “Lê Trần Hùng Viên” nên Cơ quan điều tra không đủ thông tin, để tiến hành xác minh, điều tra.

- Đối với người thanh niên gọi điện thoại bị cáo T để đặt mua ma túy: Bị cáo T khai nhận ngày 18/12/2024, có người thanh niên gọi điện thoại cho T đặt mua 03 viên ma túy “kẹo” và nửa hộp năm ma túy “khay” nhưng T không biết nhân thân lai lịch của người này, khi thấy có lực lượng Công an thì T đã xóa số điện thoại liên lạc của người này. Do đó, Cơ quan điều tra không đủ thông tin, để tiến hành xác minh, điều tra.

- Đối với chị Phạm Thị B là người yêu của bị cáo Phan Quốc T ở chung với bị cáo T tại phòng trọ ở tổ 6, phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi: Khi bị cáo T mang ma túy về phòng trọ cất giấu thì bị cáo T không nói với chị B, và chị B cũng không biết việc bị cáo T mua bán, cất giấu ma túy tại phòng trọ nên

chị B không đồng phạm với bị cáo T, do đó Cơ quan điều tra không xử lý đối với chị B là có căn cứ.

- Đối với bà Nguyễn Thị Thu Tr: Bà Tr là người cho bị cáo T thuê phòng trọ tại tổ 6, phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Bà Tr không biết sự việc T mua bán, cất giấu ma túy tại phòng trọ nên không phạm tội, Cơ quan điều tra không xử lý đối với bà Tr là có căn cứ.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Quốc T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Quốc T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/12/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,95 gam Ketamine và 1,40 gam MDMA cùng với toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 23039912; 16,35 gam và 2,96 gam chất rắn màu cam là ma túy cùng toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong trong bì niêm phong số 103/KL-KTHS.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu iPhone, số IMEI 1: 354245334662551, IMEI 2: 354245334537399, bên trong gắn 01 thẻ sim.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/5/2025 giữa Công an tỉnh Quảng Ngãi với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi).*

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Quốc T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phân trại tạm giam khu vực TP. Quảng Ngãi;
- VKSND TP. Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP. Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Quang Hải**